TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH HÀ G**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 17-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH HÀ G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Lâm Anh L**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đỗ Duy T**.

2. Bà **Trần Thị H**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Việt C** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà **Lý Hồng H** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo: **NGUYỄN MẠNH H** - Sinh ngày: 20-8-1992 tại huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện Y, tỉnh Yên Bái (Hiện nay đã chuyển đổi thành thôn Thơn, xã H, huyện Y, tỉnh Yên Bái); Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Quang V - Sinh năm: 1967; Con bà: Nguyễn Thị H2 - Sinh năm: 1968; Vợ: Đinh Thị Thúy - Sinh năm: 1992; Con: 01 con sinh năm: 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15-3-2017, Công an tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 129/QĐ-XPHC xử phạt tiền đối với Nguyễn Mạnh H số tiền 1.500.000đ về hành vi chiếm đoạt tài sản, H đã nộp tiền ngày 15-3-2017. Đã chấp hành xong được coi chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H bị tạm giữ từ ngày 20-12-2019 đến ngày 27-12-2019 được tại ngoại, hiện đang chấp hành theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số: 09/2020/HSST-QĐ ngày 03-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà G. Hôm nay có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Mông Thị G** - Sinh năm: 1974; Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Hôm nay vắng mặt (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18-12-2019, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 98C – 073.54 kéo theo Rơ móoc BKS 21R – 001.92 chở hàng (*tinh bột sắn*) từ tỉnh Yên Bái lên cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, huyện V, tỉnh Hà G để xuất khẩu sang Trung Quốc. Khi đến Cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy do trời tối nên H phải ngủ lại đó. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19-12-2019, H làm thủ tục xuất cảnh sang Trung Quốc. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20-12-2019, sau khi trả hàng xong H thấy một cửa hàng tạp hóa của người đàn ông Trung Quốc có bán nhiều pháo nên H nảy sinh ý định mua pháo về để đốt. Sau đó, H mua của người đàn ông này 08 hộp pháo (kích thước 15cm x 15cm x 12cm) có trọng lượng 11kg (*Mười một kilogam*) với giá 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn Việt Nam đồng*). Sau khi trả tiền xong, người đàn ông Trung Quốc đưa cho H 08 hộp pháo đựng trong 04 túi ni lon màu đen, H mang về cất giấu dưới gầm giường ca bin xe ô tô đầu kéo. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo theo Rơ móoc chở số pháo mua được về Việt Nam. Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, đến Trạm kiểm soát Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang cả người và tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 11 kg pháo (*Còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 9,6kg*).

(*Vật chứng này giao cho Công an huyện V quản lý theo quy định của pháp luật*).

- 01 xe ô tô đầu kéo màu trắng biển kiểm soát 98C – 073.54 kéo theo Rơ móoc biển kiểm soát 21R – 001.92.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006054 BKS 98C – 073.54.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký Rơ móoc số 000169 BKS 21R – 001.92.
- 01 giấy chứng nhận kiểm định số KC 8111716.
- 01 giấy chứng nhận kiểm định KC số 8111715.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 98C – 073.54 kéo theo Rơ móoc BKS 21R – 001.92 và giấy tờ nêu trên là tài sản của bà Mông Thị G - Sinh năm 1974; Trú tại: Thôn M, xã N, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Xét thấy không cần tạm giữ thêm, ngày 16-3-2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho chủ sở hữu (BL số 80).

- 01 giấy phép lái xe số 250133010740 mang tên Nguyễn Mạnh H và 01 giấy chứng minh nhân dân số 060912090 mang tên Nguyễn Mạnh H. Xét không

cần phải tạm giữ thêm, ngày 19-3-2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho Nguyễn Mạnh H (BL số 87).

- 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới số A1356210.

(*Vật chứng này đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện V để quản lý*).

Tại Bản kết luận giám định số: 07/KL-PC09 ngày 27-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà G kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu P1 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ*) (BL số 67).

Tại cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà G. Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Mạnh H khai nhận: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 18-12-2019, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 98C – 073.54 kéo theo Rơ móoc BKS 21R – 001.92 chở hàng (*tinh bột sắn*) qua cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, huyện V, tỉnh Hà G sang Trung Quốc. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20-12-2019, H vào một cửa hàng tạp hóa Trung Quốc mua được (08 hộp pháo) trọng lượng 11kg pháo với giá 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày H vận chuyển pháo từ Trung Quốc về Việt Nam. Khoảng 12 giờ 50 phút đến khu vực Trạm kiểm soát biên phòng Cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ cả người và tang vật. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để sớm quay về với xã hội.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Mông Thị G vắng mặt. Chủ tọa phiên tòa công bố T bộ lời khai và đơn xin giải quyết vắng mặt của bà Mông Thị G với nội dung: Bà G đã nhận lại T bộ tài sản của mình, không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự và cam kết không có khiếu kiện gì về sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm"

Về hình phạt: Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 24 tháng đến 26 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 52 tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 17-4-2020.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H về Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Yên Bái nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định.

Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 63; Điều 70; Điều 71 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017; Điều 19 Nghị định số 79/2018/ NĐ/CP ngày 16-5- 2018 của Chính phủ " *Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ"*

Tịch thu tiêu hủy hàng cấm lưu hành.

* Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hà G xử lý vật chứng theo quy định: 9,6 kg pháo (*Còn lại sau khi lấy mẫu giám định*). Được niêm phong trong 01 tH giấy, bên ngoài ghi: Tang vật còn lại sau khi cân tịnh vụ Vận chuyển hàng cấm, xảy ra ngày 20-12-2019, tại thôn G Nam, xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh Hà G, kí hiệu P2.

(*Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 10/PNK ngày 18 tháng 01 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hà G và Kho vật chứng thuộc Công an tỉnh Hà G*).

* Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V xử lý số vật chứng không còn giá trị sử dụng:

01 Giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới số A 1356210 mang tên Nguyễn Mạnh H.

(*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 4 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hà G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hà G*).

Các vật chứng và tài sản cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu, không có đề nghị xem xét, không đề cập giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Mạnh H có quan điểm nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Quyền của bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo H nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có công việc ổn định, phải nuôi con nhỏ, gia đình thuộc hộ cận nghèo, bố, mẹ đẻ đều đang mắc bệnh ung thư (bản sao bệnh án). Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt tù, sớm về với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HĐXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên

đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp bắt tạm giữ, thay biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ tài liệu, vật chứng đã khách quan, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Mạnh H thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 18-12-2019, Nguyễn Mạnh H điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 98C – 073.54 kéo theo Rơ móoc BKS 21R – 001.92 chở hàng (*tinh bột sắn*) qua cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, huyện V, tỉnh Hà G sang Trung Quốc. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20-12-2019, H vào một cửa hàng tạp hóa Trung Quốc mua được (08 hộp pháo) trọng lượng 11kg pháo với giá 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày H vận chuyển pháo từ Trung Quốc về Việt Nam. Khoảng 12 giờ 50 phút đến khu vực Trạm kiểm soát biên phòng Cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ cả người và tang vật. Lời khai của bị cáo Nguyễn Mạnh H phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh H đã vi phạm pháp luật quy định tại điểm g khoản 1 Điều 6 Luật số 03/2016/QH14 ngày 22-11-2016 sửa đổi bổ sung Điều 6 và phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư năm 2014 quy định ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh đó là "*Kinh doanh pháo nổ*"; Tiểu mục 2.3 mục 2 phần III Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25-12-2008 về hướng dẫn việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép pháo nổ và thuốc pháo. Xét thấy bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý một số loại hàng hóa có tính năng và tầm quan trọng đối với nền kinh tế. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

Tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"*1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232,234,239,244,246,249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a, ...

c, Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam".

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

a,...

k. Vận chuyển qua biên giới, trừ hàng hóa là thuốc lá điếu nhập lậu".

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Mạnh H không phải chịu tình tiết tăng năng.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà và quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Mạnh H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có công việc ổn định, phải nuôi con nhỏ do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Mạnh H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý một số loại hàng hóa có tính năng và tầm quan trọng đối với nền kinh tế quốc dân cũng như trật tự T xã hội. Do vậy cần lên mức án nghiêm minh đối với bị cáo theo quy định để cho bị cáo rèn L, tu dưỡng bản thân, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung loại tội phạm này theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 là phù hợp với quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa.

Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải, có địa chỉ cư trú rõ ràng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo H có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và theo Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTPTATC ngày 15-05-2018 hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 về án treo.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H thuộc hộ cận nghèo, không có thu nhập ổn định. Do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy hàng cấm sử dụng, giấy tờ không còn giá trị sử dụng:

* Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hà G xử lý vật chứng: 9,6 kg pháo (*Còn lại sau khi lấy mẫu giám định*). Được niêm phong trong 01 tH giấy, bên ngoài ghi: Tang vật còn lại sau khi cân tịnh vụ Vận chuyển hàng cấm, xảy ra ngày 20-12-2019, tại thôn G Nam, xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh Hà G, kí hiệu P2.

(*Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 10/PNK ngày 18 tháng 01 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hà G và Kho vật chứng thuộc Công an tỉnh Hà G*).

* Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V xử lý số vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 Giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới số A 1356210 mang tên Nguyễn Mạnh H.

(*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 4 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hà G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hà G*).

Theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 63; Điều 70; Điều 71 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017; Điều 19 Nghị định số 79/2018/ NĐ/CP ngày 16-5- 2018 của Chính phủ " *Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ"*

Các vật chứng và tài sản cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu, không có đề nghị xem xét nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Mạnh H thuộc diện hộ cận nghèo tại địa phương và có đơn xin miễn án phí. Do vậy được miễn T bộ án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12; Điều 14 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và theo Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTPTATC ngày 15-05-2018 hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 về án treo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 17-4-2020 (bị cáo H bị tạm giữ từ ngày 20-12-2019 đến ngày 27-12-2019 được tại ngoại).

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H về Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y, tỉnh Yên Bái nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 63; Điều 70; Điều 71 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017; Điều 19 Nghị định số 79/2018/ NĐ/CP ngày 16-5- 2018 của Chính phủ " *Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ"*

Tịch thu tiêu hủy:

* Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hà G xử lý vật chứng theo quy định: 9,6 kg pháo (*Còn lại sau khi lấy mẫu giám định*). Được niêm phong trong 01 tH giấy, bên ngoài ghi: Tang vật còn lại sau khi cân tịnh vụ Vận chuyển hàng cấm, xảy ra ngày 20-12-2019, tại thôn G Nam, xã Thanh Thủy, huyện V, tỉnh Hà G, kí hiệu P2.

(*Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 10/PNK ngày 18 tháng 01 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hà G và Kho vật chứng thuộc Công an tỉnh Hà G*).

* Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V xử lý số vật chứng không còn giá trị sử dụng: 01 Giấy thông hành xuất nhập cảnh vùng biên giới số A 1356210 mang tên Nguyễn Mạnh H.

(*Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 4 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Hà G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hà G*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12; Điều 14 theo Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 "quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án" .

Miễn T bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Mạnh H.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17-4-2020). Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp Hà G;
- Chi cục THA huyện dân sự huyện V;
- Lưu hs, hstha, vp.

Lâm Anh L